

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN MINH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH DUONG INVESTMENT TRADING AND DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108592143

3. Ngày thành lập: 17/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 ngõ 176 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4662
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
9.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	7020
10.	Quảng cáo	7310
11.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động Trang trí nội thất Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy hàng hóa thời trang khác	7410
12.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại; Hoạt động môi giới bản quyền (không gồm dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp) - Hoạt động phiên dịch; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử - Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
15.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
20.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
21.	Điều hành tua du lịch	7912

22.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4541
23.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
24.	Bán buôn thực phẩm	4632
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ	8559
27.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức Tổ chức triển lãm và trưng bày thương mại Hoạt động triển lãm và hội trợ Tổ chức và điều hành các sự kiện như họp, hội nghị	8230
29.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Dạy nghề	8531
30.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
33.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
36.	Sản xuất giày, dép	1520
37.	In ấn (trừ loại Nhà nước cấm)	1811
38.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
39.	Sao chép bản ghi các loại	1820

40.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
41.	Xây dựng nhà không để ở	4102
42.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
43.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
44.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
45.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
46.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
47.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
48.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
49.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
50.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
51.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
52.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
53.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
54.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4511
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
60.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
61.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
62.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
63.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

64.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
65.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
66.	Xây dựng nhà ở	4101
67.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
68.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
69.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
70.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa	4610
71.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641(Chính)
72.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
73.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
74.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
75.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
76.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
77.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
78.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

79.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng) Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng hóa khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
80.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
81.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
82.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (chỉ hoạt động khi đáp ứng đầy đủ yêu cầu pháp luật cho phép)	5911
83.	Hoạt động hậu kỳ	5912
84.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
85.	Lập trình máy vi tính	6201
86.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
87.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
88.	Giáo dục nhà trẻ	8511
89.	Giáo dục mẫu giáo	8512
90.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Tư vấn du học	8560
91.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
92.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
93.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
94.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
95.	Sản xuất rượu vang	1102
96.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313

97.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
98.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
99.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
100.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
101.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
102.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
103.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
104.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
105.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
106.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
107.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
108.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn thuốc Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THI HUYỀN

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 18/04/1980

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012191802

Ngày cấp: 29/07/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7 ngõ 176 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: *Số 7 ngõ 176 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 18/04/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012191802

Ngày cấp: 29/07/2010

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 7 ngõ 176 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 7 ngõ 176 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội